

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU Chương trình hành động của Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Huyện ủy đã xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức và chỉ đạo cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cho 4.979 lượt cán bộ, đảng viên, nhất là lãnh đạo cấp ủy các cấp chỉ đạo cơ sở căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp tham mưu đảng ủy các xã, thị trấn. Công an huyện xây dựng chương trình hành động phù hợp với thực tế ở cơ sở, cụ thể hóa nhiệm vụ công tác phụ nữ vào nội dung chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, góp phần đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống, tạo nhiều chuyển biến tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết ở các cấp. Tổ chức Hội các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết đến 14.862 lượt hội viên, cán bộ phụ nữ các cấp trong toàn huyện¹.

Chỉ đạo Hội phụ nữ tham mưu xây dựng chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 11 - NQ/TW và Chương trình hành động số 39 - CTr/TU về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn huyện². Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, chương trình cụ thể, văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Hội Phụ nữ các cấp trong huyện được triển khai đồng bộ và sâu rộng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị và các xã thị trấn để triển khai sát với tình hình của

¹ 100% các cơ quan, đơn vị, đảng ủy các xã thị trấn đã xây dựng chương trình hành động và triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đến đông đảo cán bộ, nhân dân, hội viên phụ nữ trên địa bàn huyện.

² Chương trình hành động số 41 – CTr/HU ngày 01/8/2008 của BTV Huyện ủy Bảo Lâm về “Công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

từng địa phương, đơn vị.

Chỉ đạo Hội Phụ nữ phối hợp làm tốt vai trò tham mưu UBND huyện thành lập và thường xuyên củng cố kiện toàn, phát huy vai trò hoạt động của “Ban vì sự tiến bộ phụ nữ” huyện; làm tốt công tác tham mưu giúp UBND huyện triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án, đề án của Nhà nước, chính quyền các cấp về sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phụ nữ trong toàn huyện. 100% Đảng ủy các xã, thị trấn chỉ đạo chính quyền cùng với phụ nữ cấp cơ sở tham mưu thành lập, duy trì, hoạt động hiệu quả “Ban vì sự tiến bộ phụ nữ”, tạo điều kiện để các thành viên của ban thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình.

Qua học tập Nghị quyết 11 NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy, nhận thức của cán bộ, đảng viên nữ cũng như cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn huyện đã nâng lên rõ rệt, chị em đã phát huy được vai trò nòng cốt của mình trong công tác vận động, chăm lo, bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, tinh thần tự học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức, hiểu biết, kỹ năng về mọi mặt được nâng lên đáp ứng nhu cầu công tác trong giai đoạn hiện nay.

Công tác kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình số 39 - CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 11 - NQ/TW được Hội LHPN các cấp thực hiện nghiêm túc thông qua báo cáo quý, năm, báo cáo chuyên đề và các báo cáo giám sát thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW³.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW

Trên cơ sở quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 11-NQ/TW; Chương trình hành động số 39-CTr/TU và nhiệm vụ chuyên môn của cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, Hội LHPN các cấp trong toàn huyện đã triển khai thực hiện trên các mặt công tác sau:

2.1 Những chuyển biến về mặt nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

Quán triệt tinh thần nghị quyết của Đảng, nhận thức của các cấp ủy Đảng,

³ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11 – NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; tình hình thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; việc tổ chức, thực hiện bữa ăn bán trú cho trẻ em ở các trường mầm non công lập và tư thục tại một số Trường mầm non; giám sát việc công tác tuyên truyền thực hiện chính sách, pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; phối hợp giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống đối với những người được quy hoạch vào cấp ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025; Luật Tín ngưỡng – Tôn giáo; việc thực hiện chế độ chính sách đối với người tham gia kháng chiến nhiễm chất độc da cam/ đioxin; việc thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; Giám sát chi trả hỗ trợ hộ dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19...

chính quyền huyện Bảo Lâm về vai trò của phụ nữ, công tác cán bộ nữ, bình đẳng giới đã được nâng lên rõ rệt. Nhiều chủ trương, chính sách về công tác phụ nữ, cán bộ nữ được quan tâm hỗ trợ. Từ đó phụ nữ, phong trào phụ nữ và tổ chức Hội các cấp có điều kiện để phát huy tốt vai trò, có nhiều đóng góp quan trọng trong các lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội.

Qua 15 triển khai thực hiện Nghị quyết có thể thấy nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên và quan chúng nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới đã được nâng lên rõ rệt, các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể đã quan tâm nhiều hơn đến công tác Hội, công tác cán bộ nữ, tạo điều kiện để cán bộ nữ tham gia các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ, nhất là công tác đào tạo, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo được nâng lên, số lượng chị em phụ nữ tham gia quản lý, giữ các chức vụ trong hệ thống chính trị ngày càng nhiều.

2.2 Việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ (triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới; thực hiện các chính sách nhằm bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ về lao động, việc làm, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa...).

Các cấp ủy, chính quyền trong toàn huyện đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp với Hội LHPN các cấp làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống cho phụ nữ, triển khai thực hiện các Đề án, chương trình, kế hoạch, các văn bản liên quan đến công tác phụ nữ, bình đẳng giới, công tác cán bộ nữ, nhất là các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp hội triển khai⁴

Phát huy vai trò nòng cốt trong việc nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, Hội LHPN huyện đã chủ động phối hợp với các ngành tổ chức trên 17 lớp tuyên truyền về giới, Luật Bình đẳng giới, Luật hôn nhân- gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật lao động cho hơn 2.040 lượt cán bộ, hội viên phụ nữ⁵. Hội LHPN đã phối hợp với Phòng LĐTB&XH; Phòng Tư pháp,

⁴ Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ, phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027” Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2017-2025; Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về việc “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, Cuộc vận động Phụ nữ Lâm Đồng “Tự trọng rèn đức – Tự tin luyện tài – Trung hậu đảm đang – Xây dựng gia đình hạnh phúc”....

⁵ Tổ chức các hoạt động lồng ghép nhân các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, ngày truyền thống của Hội LHPN Việt Nam, ngày Quốc tế phụ nữ 8-3 bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Hội thi “Nét đẹp phụ nữ Bảo Lâm”, “Phụ nữ tìm hiểu pháp luật”; tọa đàm: “Phòng chống bạo lực gia đình” “vai trò của phụ nữ trong xây dựng gia đình hạnh phúc hiện nay”... thu hút đông đảo cán bộ, hội viên phụ nữ và Nhân dân tham gia, hưởng ứng, đã tác động tích cực đến công tác phụ nữ và bình đẳng giới trong hệ thống chính trị.

Trung tâm Chính trị huyện, các ngành liên quan triển khai các hoạt động trang bị kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, hội viên phụ nữ những vấn đề phụ nữ quan tâm như: tổ chức 25 lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động về công tác phụ nữ; 20 lớp dạy nghề cho phụ nữ với 1.214 chị tham gia. 25 lớp tập huấn cho 1.145 lượt hội viên, phụ nữ về quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả. Hội đã giới thiệu được 515 chị tham gia làm việc ở các cơ sở, Công ty chè, cà phê, dệt may trong và ngoài tỉnh.

Hội phụ nữ tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình, câu lạc bộ hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; xây dựng các tủ sách Phụ nữ với kiến thức pháp luật, khuyến khích các phòng trào văn hóa đọc trong phụ nữ cơ quan, đơn vị trường học⁶; Tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về tổ chức cuộc sống gia đình, Hội LHPN các cấp đã phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức 35 hoạt động giáo dục, phổ biến kiến thức về sức khỏe dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, sức khỏe sinh sản vị thành niên, về cách làm mẹ an toàn, phòng chống dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, kế hoạch hóa gia đình, hỗ trợ tư vấn dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ và bà mẹ mang thai, tiêm VAT cho phụ nữ, Vitamin A cho phụ nữ đạt trên 94%, 86 % bà mẹ có con dưới 6 tuổi tham gia các bữa ăn dinh dưỡng và được phổ biến, hướng dẫn phương pháp nuôi dạy con tốt đạt 82.5%

Hội LHPN huyện đẩy mạnh phong trào thi đua “Làm theo Bác, thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với nhiều mô hình, hình thức thiết thực và hiệu quả, lan tỏa trong cộng đồng dân cư góp phần khẳng định vị trí, vai trò của tổ chức Hội cũng như phụ nữ trong giai đoạn hiện nay⁷

Công tác xây dựng, bồi dưỡng, biểu dương và tôn vinh các điển hình là phụ nữ tiêu biểu trên các lĩnh vực, biểu dương gia đình văn hóa, tiêu biểu hằng năm

⁶ CLB gia đình hạnh phúc; gia đình văn hóa; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống HIV; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em; gia đình cán bộ hội viên không có người vi phạm an toàn giao thông; Tổ phụ nữ vận động người thân không phát rừng làm rẫy; Tổ phụ nữ giúp nhau sử dụng bình năng lượng mặt trời để tiết kiệm điện; Câu lạc bộ Phụ nữ tham gia bảo vệ an ninh trật tự; mô hình Hai đủ; mô hình Tổ phụ nữ khuyến học-khuyến tài; 14 CLB Nuôi, dạy con tốt; 7 CLB “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên”; mô hình Ông bà mẫu mực con cháu thảo hiền; Chồng Hội nông dân vợ Hội phụ nữ và 05 mô hình các bà mẹ có con gái thành đạt, Tiếp bước cho em đến trường...

⁷ Mô hình nuôi heo đất tiết kiệm, hũ gạo tình thương, vườn rau sạch, ống tre tiết kiệm ... thu hút 100% hội viên tham gia. Đến nay, Hội LHPN huyện quản lý 148.312.420.000 đồng, với 3.463 thành viên vay thuộc 83 tổ. Hội đã huy động 83/83 tổ TK&VV tham gia tiết kiệm với số tiền được huy động 12.521 triệu đồng. Quỹ quay vòng vốn về sinh do Tỉnh hội ủy thác là 229,6 triệu đồng. Quỹ ngày Vì phụ nữ nghèo huyện là 221.000.000 đồng. Quỹ phụ nữ tiết kiệm tại 14/14 cơ sở Hội là 7.862.000.000 đồng giúp cho 2.426 chị hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn vay để phát triển kinh tế gia đình, vươn lên thoát nghèo.

được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức⁸. Các cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể và Hội phụ nữ các cấp đã tổ chức gặp mặt hơn 700 lượt cán bộ nữ tiêu biểu, Phụ nữ hai giỏi, phụ nữ giỏi việc nước đảm việc nhà' ... nhằm ghi nhận những thành tích mà nữ cán bộ đã đóng góp, đồng thời khuyến khích, động viên các chị em nỗ lực hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

2.3 Tổ chức các phong trào thi đua và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội phụ nữ. Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Xây dựng người phụ nữ có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, lòng nhân hậu.

Các cấp ủy Đảng trên địa bàn huyện cũng chú trọng trong công tác chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp. Từ đó, vai trò của tổ chức Hội được củng cố, nâng lên rõ rệt, 100% cơ sở Hội đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động theo chủ đề hàng năm, với các chỉ tiêu, mục tiêu phân đấu cụ thể, phù hợp với từng đối tượng phụ nữ được Hội đề ra và thực hiện trong thời gian qua đã tạo dấu ấn rõ nét, nâng cao uy tín của tổ chức Hội trong công tác tập hợp phụ nữ. Điển hình là các cuộc vận động, các phong trào như: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Dân vận khéo”; phụ nữ làm kinh tế giỏi... Từ các phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay, góp phần quan trọng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đó, các cấp ủy trong toàn huyện cũng tạo nhiều điều kiện thuận lợi để phụ nữ phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhất là các văn bản liên quan đến thực hiện Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; các Nghị quyết chuyên đề về công tác phụ nữ được triển khai sâu rộng và đi vào cuộc sống, qua đó tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động về công tác vận động phụ nữ, công tác cán bộ nữ, thể hiện rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc phát huy vai trò, tiềm năng của phụ nữ tham gia xây dựng và phát triển địa phương.

Trên cơ sở nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết, Ban Chấp hành Hội LHPN huyện đã cụ thể hóa, đề ra chương trình hành động và các kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện của huyện gắn với các phong trào thi đua như: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và các cuộc vận động: Phụ nữ Lâm Đồng “Tự trọng rèn đức - Tự tin luyện tài – Trung hậu đảm đang – Xây dựng gia đình hạnh phúc”; Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ, phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027”; chương trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội trọng tâm hàng năm của huyện, “Cùng cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới” gắn

⁸ Năm 2021 có 95% Gia đình đạt gia đình văn hóa; có 11 gương phụ nữ tiêu biểu trên các lĩnh vực; 02 phụ nữ là những cá nhân, doanh nghiệp có nhiều đóng góp trong công tác Hội và phong trào phụ nữ trên địa bàn huyện.

với Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2017-2025⁹; Đề án đổi mới nội dung phương thức hoạt động của Hội¹⁰, v.v... Bên cạnh đó, Ban Chấp hành huyện Hội đã tích cực tham mưu Huyện ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước gắn với các phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm của các cấp hội đạt nhiều kết quả nhất định.

Hội gắn việc triển khai thực hiện chuẩn mực xây dựng gia đình “No ăm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” nhằm giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, xây dựng con người phát triển toàn diện về tư tưởng, đạo đức, ý thức cộng đồng, tôn trọng tình làng nghĩa xóm¹¹.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” hỗ trợ hội viên khó khăn, tham gia phòng chống dịch bệnh¹²... được triển khai sâu rộng trong cán bộ, hội viên, phụ nữ. Các hoạt động thăm hỏi động viên hội viên phụ nữ ốm đau, hoạn nạn và tặng quà các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn được Hội làm thường xuyên. Trong 15 năm qua, Hội phụ nữ các cấp đã tổ chức thăm và tặng quà cho các hộ gia đình chính sách, người già neo đơn với số tiền trên 200.000.000đ, 5.000 kg gạo; thăm hỏi hội viên phụ nữ ốm đau, hoạn nạn với số tiền trên 630.000.000 đồng.

⁹ Hội LHPN huyện đã ký 08 chương trình liên tịch phối hợp hoạt động với các ban, ngành, đoàn thể trong huyện; tạo thêm nguồn lực và điều kiện thuận lợi để các cấp bộ Hội hoạt động; đồng thời thu hút các cấp, các ngành và xã hội quan tâm, giúp đỡ để phụ nữ có điều kiện học tập, lao động và phát triển.

¹⁰ Hằng năm, Ban Chấp hành huyện Hội đều ban hành Chương trình công tác Hội và phong trào phụ nữ, xác định chủ đề, các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể trong năm. Ban Chấp hành huyện Hội tổ chức các Hội nghị cán bộ chủ chốt đầu năm, thảo luận và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng cơ sở Hội, trọng tâm là chi hội địa bàn dân cư và hướng dẫn thi đua giữa các địa phương, đơn vị. Đặc biệt, công tác đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng được đổi mới mạnh mẽ; từng bước sát với thực chất hoạt động của các cấp Hội.

¹¹ Hội phụ nữ đã cụ thể hóa 4 chuẩn mực xây dựng gia đình “No ăm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Hằng năm, tổ chức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ học tập, đăng ký thực hiện. Qua 15 năm đã có 13.429 cán bộ, hội viên, phụ nữ học tập đạt 94%, có 13.237 chị đăng ký thực hiện đạt 93%. Qua bình xét có 13.069 chị đạt 4 chuẩn mực (đạt 91%, so với trước khi có Nghị quyết 11 tăng 11%). Các cấp Hội còn tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, hội viên phụ nữ nội dung Chỉ thị 49- CT/TW của Ban Bí thư khóa IX, Chỉ thị 01 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Xây dựng gia đình thời kỳ CNH – HĐH” đất nước gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa; Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; xây dựng thôn, buôn, tổ dân phố không có ma túy, không cờ bạc, thực hiện vệ sinh môi trường, sạch đường làng, ngõ xóm.

¹² Các cấp Hội LHPN đã tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân trong huyện đóng góp ủng hộ quỹ vắc xin phòng chống Covid-19; thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, các văn bản của chính phủ về thực hiện phòng chống dịch Covid 19; phối hợp đi thăm hỏi, tặng máy sát khuẩn tự động, nước sát khuẩn, khẩu trang, nước và một số nhu yếu phẩm; đồ bảo hộ, kính chắn giọt bắn... cho lực lượng làm nhiệm vụ tại các điểm chốt; hỗ trợ nhân công tham gia nấu ăn cho khu cách ly, thành lập bếp ăn 0 đồng để góp phần hỗ trợ các suất ăn miễn phí cho các chốt và khu cách ly (Lộc An, Tân Lạc, Lộc Thành, Lộc Thắng); nhận hỗ trợ đi chợ giúp và hỗ trợ nấu ăn cho 19 phụ nữ mang thai từ vùng dịch về địa phương sinh con được cách ly thu hút đông đảo chị em phụ nữ tham gia trực tiếp và thường xuyên góp phần chung tay cùng cả nước phòng chống dịch Covid-19 và đã nấu được 6.391 suất ăn không đồng trị giá 159.785.000 đồng hỗ trợ cho các chốt kiểm dịch và khu cách ly.

2.4 Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ và chính sách phát triển đội ngũ cán bộ nữ. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về công tác phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Huyện ủy đã chỉ đạo cấp ủy các cấp làm tốt công tác các bộ nữ, trong công tác quy hoạch 100% đảng ủy các cấp triển khai đúng quy trình, đảm bảo cơ cấu, thành phần và tỷ lệ nữ tham gia quy hoạch cấp ủy, các chức danh chủ chốt của Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể. Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ nữ, nhất là cán bộ chủ chốt được quan tâm thực hiện đồng bộ ở các cấp. Tỷ lệ cơ cấu nữ ở các cơ quan Đảng, Nhà nước ngày càng cao. Tỷ lệ nữ tham gia Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ sau tăng hơn so với nhiệm kỳ trước. Nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 01 đại biểu nữ tham gia HĐND tỉnh; Cấp huyện là 7/35 nữ (đạt tỷ lệ 20%, so với nhiệm kỳ 2016 – 2021 tăng 2,30%); Cấp xã, thị trấn là 85/340 nữ (đạt tỷ lệ 25%, so với nhiệm kỳ 2016 – 2021 tăng 4,33%). Toàn huyện hiện có 97 cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ ở các cấp, các ngành, cơ quan, trường học; trong đó có 01 đồng chí nữ tham gia Ban Thường vụ huyện ủy; Lãnh đạo nữ giữ chức vụ trưởng, phó các ban Đảng, MTTQ&ĐT: 07/15 đồng chí, tỷ lệ 46, 66%; trưởng, phó phòng: 6/30 đồng chí, tỷ lệ: 20,00% (bao gồm VKS, BHXH, Thuế, Kho bạc). Giáo dục: hiệu trưởng 28 / 62 đồng chí, tỷ lệ 42,5 %; Phó hiệu trưởng 43 / 63 đồng chí, tỷ lệ 68,3 %; 02 đồng chí là đồng bào dân tộc thiểu số, tỷ lệ 1,6 %.

2.5 Xây dựng củng cố Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp thật sự vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ; đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tổ chức tập hợp phụ nữ.

Các cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cấp hội phụ nữ, phân công cấp ủy phụ trách công tác Hội, tạo điều kiện để tổ chức Hội triển khai hoạt động đảm bảo hiệu quả và nâng cao tỷ lệ tập hợp hội viên phụ nữ trên địa bàn. Chỉ đạo các ban ngành, MTTQ và đoàn thể các cấp tích cực phối hợp tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, trang bị kiến thức trong tập hợp thu hút hội viên phụ nữ cho cán bộ Hội¹³.

Chỉ đạo Hội phụ nữ các cấp thường xuyên đổi mới hình thức, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động Hội ngày càng được chú trọng. Hội Phụ nữ các cấp đã kịp thời củng cố tổ chức Hội ở các cơ sở yếu kém và xây dựng thực

¹³ Hội LHPN huyện phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, phòng Dân tộc, phòng Tư pháp, Công An, BHXH huyện mở 32 lớp tập huấn bồi dưỡng cho 3.813 lượt cán bộ Hội.

lực Hội, lực lượng nòng cốt trong phong trào, đến nay, đã xây dựng được 489 hội viên cốt cán, 3.100 hội viên nòng cốt. Hiện nay, 100% thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện có tổ chức Hội hoạt động¹⁴. Đặc biệt trong năm 2021, Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp cơ sở và cấp huyện diễn ra thành công tốt đẹp đã bầu ra đội ngũ ủy viên BCH, BTV có phẩm chất, uy tín, năng lực để lãnh đạo tổ chức Hội Phụ nữ ngày càng phát triển vững mạnh¹⁵. Hội Phụ nữ các cấp đã chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm thu hút phụ nữ tham gia công tác Hội như: tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ - thể dục, thể thao, các cuộc thi tìm hiểu, xây dựng mô hình câu lạc bộ các tổ phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình; các mô hình, câu lạc bộ sở thích.. (tổ tiết kiệm, tổ tình thương, tổ hùn vốn, tổ văn đối công, CLB VHTD-TT, bảo vệ môi trường, dân vũ, ...) Vì vậy, trong 15 năm qua, Hội đã thu hút được 1.730 phụ nữ trong độ tuổi vào Hội, nâng tổng số hội viên toàn huyện lên 14.286 hội viên (so với năm 2007 tăng 11,4%). Toàn huyện đã xây dựng, duy trì và nhân rộng 375 mô hình phụ nữ trên tất cả các lĩnh vực.

Hàng năm, các cấp Hội xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Điều lệ Hội ở cơ sở. Qua các đợt kiểm tra, giám sát hầu hết cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội các cấp, Điều lệ và các qui định của Hội. Năm 2021, có 03 cơ sở được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 20%; 12 cơ sở Hội xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (đạt 80 %), không có cơ sở Hội hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ.

2.6. Công tác tham mưu của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp về công tác cán bộ nữ.

Công tác kiện toàn nhân sự của Hội LHPN huyện được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, đảm bảo đúng quy định và yêu cầu của cấp trên. Các cấp Hội đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy đảng về công tác quy hoạch, bố trí và sử dụng cán bộ nữ theo yêu cầu cấp ủy và Hội cấp trên¹⁶.

Công tác đào tạo nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ nữ được quan tâm thực hiện. Hội LHPN đã chủ động phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện cho nữ cán bộ tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, động viên chị em không ngừng tu dưỡng rèn

¹⁴ Toàn huyện hiện có 15 cơ sở sở hội (14 xã, thị trấn và Hội phụ nữ Công an huyện), có 134 chi hội và 446 tổ phụ nữ sinh hoạt theo địa bàn khu khu dân cư.

¹⁵ Đại hội cấp cơ sở đã bầu ra 140 ủy viên Ban chấp hành (trong đó có 50 ủy viên Ban Thường vụ, 15 Chủ tịch và 15 Phó chủ tịch); Đại hội cấp huyện bầu ra 23 ủy viên Ban chấp hành (trong đó có 07 ủy viên Ban Thường vụ, 01 Chủ tịch và 01 Phó chủ tịch).

¹⁶ Quy hoạch đối với cấp huyện: Chủ tịch: 03 đồng chí; Phó chủ tịch: 04 đồng chí ; thực hiện rà soát quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cấp, Hội LHPN đã tiến hành rà soát và đề nghị phê duyệt các chức danh đương nhiệm và bổ sung quy hoạch cụ thể: Đương nhiệm: chủ tịch Hội PN: 01 đồng chí; phó chủ tịch: 01 đồng chí; Bổ sung quy hoạch: Chủ tịch: 03 đồng chí; Phó chủ tịch: 01 đồng chí

luyện về mọi mặt để lực lượng cán bộ nữ ngày càng trưởng thành đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của các cấp Hội, hàng năm, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Hội, Hội LHPN huyện đã làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác cán bộ nữ, nhất là cán bộ hội nguồn của cấp ủy và chính quyền địa phương về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu công tác¹⁷.

Công tác phát triển đảng viên nữ đã được các cấp ủy Đảng quan tâm. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, toàn huyện kết nạp được 518 đảng viên, trong đó có 220 đảng viên nữ (*chiếm 42,47%*). Nhiệm kỳ 2010-2015, toàn huyện kết nạp được 756 đảng viên mới, trong đó có 360 đảng viên nữ (*chiếm 47,6%, so với nhiệm kỳ trước tăng 5,1%*). Nhiệm kỳ 2015 – 2020 toàn huyện kết nạp được 554 đảng viên mới, trong đó có 305 đảng viên nữ (*chiếm 55 %, so với nhiệm kỳ trước tăng 7,4 %*).

3. Đánh giá chung

3.1 Ưu điểm

Qua 15 năm triển khai Nghị quyết 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU Chương trình hành động của Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, gia đình, xã hội về vai trò, vị trí phụ nữ, công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đã đạt được nhiều thành quả nhất định; Công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ nữ của cấp ủy Đảng được quan tâm hơn, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho phụ nữ cũng được chú trọng nên tỷ lệ nữ được đào tạo nghề và giải quyết việc làm tăng thường xuyên, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cơ quan lãnh đạo Đảng, HĐND, Chính quyền và hệ thống chính trị ngày càng tăng. Đội ngũ cán bộ nữ trẻ trong các cơ quan tham mưu của Đảng, lãnh đạo chủ chốt chính quyền của các địa phương, cơ quan, đơn vị, trường học đã tăng cả về số lượng và chất lượng, vị thế của người phụ nữ trong gia đình, xã hội càng được khẳng định và nâng cao.

Tổ chức Hội các cấp ngày càng được củng cố và phát triển, phát huy được vai trò của phụ nữ trong việc hỗ trợ phụ nữ, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ, tạo điều kiện cho phụ nữ có nhiều cơ hội phát huy trí

¹⁷ Hội LHPN huyện có 4/4 đồng chí, trong đó: Trình độ chuyên môn: có 01 đồng chí trình độ Thạc sỹ; 3 đồng chí trình độ Đại học. Trình độ chính trị: 01 đồng chí Cao cấp chính trị; 03 đồng chí Trung cấp; Cấp xã có: 14 chị, có 10 chị Chủ tịch học Đại học (03 chị đang học Đại học), 04 chị học trung cấp và 14 chị học trung cấp chính trị, 14 chị học xong THPT.

tuệ, thể hiện năng lực, đóng góp công sức vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội tại địa phương.

3.2. Hạn chế

Công tác quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ nữ của cấp ủy các cấp chưa được quan tâm ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị, nhiều đơn vị không có cán bộ nữ tham gia lãnh đạo quản lý. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cơ quan lãnh đạo Đảng, HĐND, Chính quyền và hệ thống chính trị có tăng nhưng chưa đáp ứng yêu cầu chung.

Việc đổi mới nội dung, hình thức, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động Hội ở một số cơ sở chưa theo kịp xu thế phát triển chung và yêu cầu của phụ nữ địa phương. Vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ ở một số tổ chức hội chưa thực sự rõ nét. Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ có lúc có nơi, có việc chưa sâu sát, kịp thời và hiệu quả chưa cao.

Công tác tập hợp, thu hút hội viên phụ nữ trên địa bàn ở một số cơ sở hội còn hình thức, nội dung đơn điệu, các hoạt động chưa đầu tư quan tâm nghiên cứu tính phù hợp để thu hút tập hợp phụ nữ.

Công tác phát triển đảng viên nữ khu vực nông thôn và vùng giáo dân còn hạn chế; công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết; công tác phụ nữ và bình đẳng giới còn hạn chế, còn khoán trắng cho tổ chức Hội.

3.3 Nguyên nhân

- Nguyên nhân kết quả đạt được

Đạt được kết quả trên là nhờ có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quan tâm tạo điều kiện thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và đồng bộ của MTTQ, các ban ngành đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết và chương trình hành động của Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước.

Bên cạnh đó, Huyện ủy xây dựng và ban hành chương trình hành động, kế hoạch chỉ đạo các cấp ủy cơ sở cũng như Hội LHPN tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW nhằm phát huy vai trò, truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam nói chung và của các tầng lớp phụ nữ trong huyện nói riêng: đoàn kết, sáng tạo, học tập, lao động, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc nhằm góp phần trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương. Đồng thời, làm tốt công tác tuyên

truyền, vận động, học tập Nghị quyết số 11-NQ/TW và từ đó nâng cao được vị trí, vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, các cấp hội phụ nữ đã tranh thủ được sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quan tâm tạo điều kiện của Chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể cùng cấp; đặc biệt tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng để lãnh đạo chỉ đạo phong trào phụ nữ huyện thực hiện hoàn thành cơ bản các mục tiêu Nghị quyết góp phần tích cực đưa nghị quyết đi vào đời sống nhân dân.

- Nguyên nhân hạn chế

Các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ chưa được nhận thức đầy đủ, chậm cụ thể hoá, thiếu cơ chế, biện pháp cụ thể nên hiệu quả thực hiện còn thấp.

Vấn đề giới trong nhiều chương trình, kế hoạch phát triển, tuyên truyền nhận thức về giới của các ban, ngành trong huyện và nhiều địa phương cơ sở chưa thật sự được quan tâm, còn đùn đẩy trách nhiệm cho phụ nữ.

Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu tổ chức đối với công tác phụ nữ và bình đẳng giới chưa đầy đủ, vẫn còn xem nhẹ, thiếu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đôn đốc.

Sự phối hợp giữa Hội LHPN huyện với các ngành, các cấp, các tổ chức có liên quan để giải quyết vấn đề phụ nữ nhất là trong việc tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo quyền lợi chính đáng cho phụ nữ còn hạn chế.

Năng lực, trình độ của một số cán bộ nữ các cấp vẫn còn hạn chế, còn thụ động, lười nghiên cứu học tập và nâng cao trình độ, kỹ năng; thiếu tính chủ động, sáng tạo trong tham mưu đề xuất cũng như triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Kỹ năng thu hút, vận động và tập hợp hội viên phụ nữ chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Có sự lãnh, chỉ đạo đồng bộ của cấp ủy Đảng từ huyện đến cơ sở, cùng với phát huy vai trò tích cực của cán bộ, đảng viên các ngành, các cấp và tinh thần tự giác tham gia học tập của cán bộ, hội viên, phụ nữ đã giúp cho việc thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW đạt nhiều kết quả cao trên nhiều lĩnh vực.

Hai là: Việc phối hợp giữa Hội LHPN và các ban, ngành, đoàn thể trong việc vận động nhân dân nói chung và phụ nữ nói riêng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết; từng bước ghi nhận khả năng, bản lĩnh của người phụ nữ trong gia đình cũng như xã hội; động viên, khuyến khích phụ nữ rèn luyện, nâng cao trình độ về

mọi mặt, hoàn thiện bản thân, mạnh dạn vươn lên trong cuộc sống cũng như tham gia các vấn đề liên quan đến phụ nữ.

Ba là: Các cấp hội Phụ nữ phải làm tốt công tác tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết; thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm của Hội đạt kết quả cao, thu hút và tập hợp được đông đảo phụ nữ đến với tổ chức Hội đáp ứng yêu cầu mọi mặt của phụ nữ; xây dựng và củng cố tổ chức hội vững mạnh là tổ chức nòng cốt trong tập hợp, hướng dẫn, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ.

Bốn là: Phải coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, cán bộ trẻ để tăng cường đội ngũ kế cận, tạo điều kiện để cán bộ nữ được tham gia học tập, rèn luyện và thể hiện trí tuệ, năng lực bản thân. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên nữ, nhất là đảng viên nữ trẻ, khu vực nông thôn và vùng giáo dân qua đó làm tốt công tác thu hút, tập hợp hội viên phụ nữ tham gia tổ chức Hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 11-NQ/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong 5 năm tới, sự phát triển của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội có nhiều thuận lợi: Hoạt động công tác Hội từ Trung ương đến địa phương thể hiện sự linh hoạt, hướng đến thiết lập cơ chế và hành lang pháp lý giúp phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo của Hội cơ sở; nhiều văn bản của Đảng, của Nhà nước được ban hành là nền tảng quan trọng cho hoạt động bình đẳng giới, bảo vệ, công nhận và nâng cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong đời sống xã hội; hệ thống chính trị trên địa bàn toàn huyện đang ra sức nỗ lực xây dựng huyện Bảo Lâm đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2022; điều kiện kinh tế-văn hóa-xã hội của huyện ngày càng phát triển; đời sống Nhân dân ngày càng được nâng lên; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; việc triển khai có hiệu quả các Đề án của Chính phủ liên quan đến phụ nữ và trẻ em như Đề án “*Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức của phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”, Đề án “*Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững*”.

Bên cạnh đó, không ít khó khăn, thách thức đang đặt ra gây bất lợi cho phụ nữ và tác động tiêu cực đến công tác Hội, phong trào phụ nữ và bình đẳng giới: Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2020-2025) được thực hiện trong bối cảnh nền kinh tế trong nước đang trên đà tăng trưởng nhưng tốc độ còn chậm và tiềm ẩn nhiều thách thức sẽ gây nhiều tác động đến kinh tế tỉnh Lâm Đồng nói chung,

huyện Bảo Lâm nói riêng; đời sống của người dân Bảo Lâm phụ thuộc chủ yếu vào hoạt động sản xuất nông nghiệp trong đó chủ lực là cây chè và cà phê, trong khi giá cả sản phẩm làm ra hoàn toàn phụ thuộc vào biến động của thị trường; dịch bệnh Covid - 19, tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, thu nhập thấp, không ổn định; các phong tục, tập quán lạc hậu; môi trường sống ô nhiễm... sẽ là gánh nặng đặt lên vai người phụ nữ; tư tưởng trọng nam hơn nữ còn xảy ra. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 11-NQ/TW về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước trên địa bàn huyện Bảo Lâm đạt kết quả cao, cần tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Đẩy mạnh, nâng cao nhận thức xã hội về công tác phụ nữ và bình đẳng giới trong hệ thống chính trị:

Tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy Đảng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, của huyện nhằm quán triệt đầy đủ và sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH – HDH đất nước phù hợp xu thế hiện nay; tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá và rút kinh nghiệm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng đối với công tác phụ nữ trong tình hình mới.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Hội các cấp nắm bắt kịp thời những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của phụ nữ, phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, Liên đoàn lao động, các ngành, các cấp thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện pháp luật và chính sách liên quan đến phụ nữ. Định kỳ phản ánh những vấn đề của phụ nữ với cấp ủy Đảng, Chính quyền cùng cấp và Hội cấp trên.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ, năng lực và trách nhiệm của cán bộ hội các cấp để thực hiện nhiệm vụ phản biện xã hội của tổ chức Hội theo quy định nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp phụ nữ.

2.2. Xây dựng củng cố tổ chức Hội vững mạnh, phát huy đầy đủ vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ:

Chỉ đạo Hội phụ nữ các cấp tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội cơ sở có đủ đạo đức, nhận thức chính trị, trình độ năng lực, nhiệt tình công tác, gần gũi quần chúng, đi sâu đi sát cơ sở, nói đi đôi với làm, đề cao trách nhiệm đối với hội viên, phụ nữ và tổ chức Hội, có phương pháp đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới. Làm tốt công tác tham mưu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội cơ sở bằng

nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với các đối tượng cán bộ Hội, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng.

Các cấp hội cần khắc phục các biểu hiện hành chính hóa, phô trương hình thức, chạy theo thành tích, tiếp tục hướng hoạt động tập trung về cơ sở, địa bàn dân cư, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho phụ nữ một cách thiết thực. Đẩy mạnh công tác củng cố tổ chức Hội cơ sở, đa dạng hóa hình thức phát triển hội viên; chú ý xây dựng mô hình tập hợp thu hút nữ thanh niên, phụ nữ cao tuổi, nữ tri thức, nữ doanh nhân, lao động trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

2.3. Tổ chức hoạt động thiết thực tạo điều kiện để phụ nữ phát huy vai trò nòng cốt, xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” và xây dựng “người phụ nữ Việt Nam có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, lao động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu”:

Các cấp ủy cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các ngành chức năng, Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội phối hợp các cấp hội đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nam giới, phụ nữ và cộng đồng xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình Việt Nam; xây dựng ý thức chấp hành chính sách pháp luật về hôn nhân gia đình, thực hiện bình đẳng giới từ trong gia đình. Phối hợp với các ngành chức năng triển khai các chương trình bồi dưỡng kiến thức nuôi dạy con, tổ chức cuộc sống gia đình cho các bà mẹ trẻ, xây dựng mạng lưới tư vấn và hòa giải về hôn nhân gia đình; nắm vững tình hình tư tưởng phụ nữ, kịp thời tư vấn, hỗ trợ chị em giải quyết khó khăn trong cuộc sống, phát hiện ngăn chặn tội phạm, mại dâm, buôn bán phụ nữ – trẻ em, bạo lực gia đình và ngăn ngừa tình trạng lấy chồng nước ngoài bất hợp pháp hoặc bị lừa do thiếu thông tin.

Chỉ đạo Hội phụ nữ các cấp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ phát huy phẩm chất đạo đức, truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, các tiêu chí người phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH – HĐH đất nước, xây dựng lối sống lành mạnh, có trách nhiệm với gia đình và xã hội, coi trọng tình làng nghĩa xóm, quan tâm giúp đỡ các gia đình khó khăn, hoạn nạn, người cao tuổi bằng nhiều hình thức phù hợp và hiệu quả, sát với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Các cấp hội thường xuyên phối hợp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hôn nhân gia đình, kỹ năng tư vấn, hòa giải cho cán bộ Hội, nhất là ở cấp cơ sở, xây dựng mô hình “no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Đưa nội dung, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng trao đổi kinh nghiệm liên quan đến vấn đề gia đình thành một chủ đề sinh hoạt thường kỳ của chi, tổ Hội Phụ nữ. Đồng thời, có các hình thức biểu dương, khen thưởng đối với các cá nhân và tập thể điển hình và nhân

rộng điển hình tiên tiến trong xây dựng gia đình “No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Tích cực tham gia xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Phối hợp với ngành chức năng xây dựng và thực hiện một số Đề án hỗ trợ phụ nữ phát triển như: “Tuyên truyền giáo dục pháp luật cho phụ nữ”, “Đào tạo nghề cho phụ nữ nông thôn”, “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HDH đất nước”. Tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ hưởng ứng sâu rộng Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện tốt việc đăng ký thi đua và bình xét danh hiệu phụ nữ xuất sắc hàng năm.

Cấp ủy các cấp cần quan tâm khen thưởng, ghi nhận những kết quả của các cấp hội trong công tác phụ nữ và bình đẳng giới; gặp mặt các cá nhân có nhiều đóng góp tích cực, nhiều thành tích trên các lĩnh vực đời sống xã hội của địa phương. Hội Phụ nữ các cấp cần tích cực đề xuất với cấp ủy cùng cấp, Hội cấp trên khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt danh hiệu phụ nữ tài năng, phụ nữ điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực qua đó ghi nhận những đóng góp của chị em giúp chị em tự tin vào bản thân, tiếp tục rèn luyện, hoàn thiện bản thân góp phần phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.


2.4. Tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp CNH – HDH đất nước và mục tiêu bình đẳng giới

Cấp ủy các cấp chỉ đạo cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của cấp ủy để chủ động trong việc chuẩn bị cán bộ nguồn và nhân sự là nữ tham gia lãnh đạo trong cơ quan Đảng, chính quyền các cấp huyện; đề xuất, bổ nhiệm, giới thiệu nhân sự lãnh đạo nữ đối với các ngành, cơ quan có tỷ lệ 30% nữ trở lên nhưng chưa có cán bộ nữ tham gia lãnh đạo chủ chốt; góp phần tích cực thực hiện các chủ trương về phát triển đội ngũ cán bộ nữ đảm bảo tham gia cấp ủy các cấp 25%; Các cơ quan đơn vị có tỷ lệ nữ 30% trở lên, nhất thiết có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

Các cấp Hội chủ động xây dựng, bổ sung quy hoạch cán bộ Hội, trình cấp ủy phê duyệt đưa vào quy hoạch cán bộ chung của Đảng để đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách sử dụng cho phù hợp. Xây dựng quy hoạch cán bộ Hội cần xác định rõ trách nhiệm góp phần đào tạo nguồn cán bộ nữ cho Đảng, nhà nước; nắm vững tình hình cán bộ nữ của cấp mình, để chủ động tham mưu cho cấp ủy cùng cấp trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ. Trong quá trình tham mưu cần bám sát nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, đề bạt và bổ nhiệm.

Chỉ đạo Hội phụ nữ các cấp chủ động giới thiệu phụ nữ ưu tú với Đảng để bồi dưỡng kết nạp Đảng, góp phần tăng tỷ lệ nữ đảng viên, chú ý nữ dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện để đảng viên nữ tham gia phù hợp vào các hoạt động hội, đóng góp cho phong trào phụ nữ.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù nhằm phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ; đặc biệt là chính sách đối với các bộ nữ công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ đi học có con nhỏ. Đưa nội dung đánh giá việc tham mưu công tác cán bộ nữ vào Hội nghị BCH Hội LHPN các cấp; kịp thời đề xuất với cấp ủy Đảng những vấn đề liên quan đến cán bộ nữ.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. 

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy,
- BDV tỉnh ủy,
- Hội LHPN tỉnh,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc HU,
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ&ĐT huyện,
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



K' Linh